

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số **3271** /TCHQ-TXNK

V/v miễn thuế nhập khẩu hàng hóa
chuyên nhượng của dự án UDDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **08** tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh Vinfast.
(Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, đảo Cát Hải, thị trấn Cát Hải,
huyện Cát Bà, Hải Phòng)

Tổng cục Hải quan nhận được các công văn số 589/2022/VF-CV ngày 24/01/2022 (do Văn phòng Chính phủ chuyển theo công văn số 184/PC-VPCP ngày 27/01/2022), số 676/2022/VF-CV ngày 28/02/2022, số 1506/2022/VF-CV ngày 15/6/2022 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh Vinfast về việc miễn thuế nhập khẩu khi chuyên nhượng máy móc, thiết bị. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc miễn thuế nhập khẩu hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư và chuyên nhượng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 15 của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 (văn bản có hiệu lực tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu của dự án Tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast) quy định các đối tượng ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định; nguyên liệu, vật tư, linh kiện để thực hiện dự án đầu tư.

Căn cứ số thứ tự 16 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định huyện đảo Cát Hải, thành phố Hải Phòng là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Căn cứ khoản 11 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 quy định miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Căn cứ khoản 13 điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 quy định miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm kể từ khi bắt đầu sản xuất đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của dự án đặc biệt ưu đãi đầu tư nhập khẩu.

Căn cứ khoản 5 Điều 25 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ quy định hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng miễn

thuế nhưng sau đó có thay đổi về mục đích được miễn thuế thì phải khai tờ khai hải quan mới. Chính sách quản lý hàng hóa nhập khẩu; chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu thực hiện tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới trừ trường hợp đã thực hiện đầy đủ chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai ban đầu.

Căn cứ Điều 21 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc khai thay đổi mục đích sử dụng, chuyên tiêu thụ nội địa.

Căn cứ quy định nêu trên thì dự án Tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast tại Khu kinh tế Đình Vũ-Cát Hải, đảo Cát Hải, Hải Phòng của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh Vinfast được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án, miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm kể từ khi bắt đầu sản xuất đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để phục vụ hoạt động sản xuất của dự án. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án đã được miễn thuế nhập khẩu nhưng không sử dụng cho dự án mà chuyên nhượng, thanh lý thì phải khai tờ khai hải quan mới và thực hiện chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới theo quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP, Điều 21 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC.

Mặt khác, căn cứ điểm a, điểm d khoản 5 Điều 31 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 được bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ quy định về thủ tục miễn thuế nhập khẩu đối với các trường hợp đặc thù thì:

“a) Người nộp thuế được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định cho dự án theo quy định tại Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu nhưng không nhập khẩu hàng hóa mà được phép tiếp nhận hàng hóa đã được miễn thuế nhập khẩu từ tổ chức, cá nhân khác chuyên nhượng tại Việt Nam thì người nộp thuế thực hiện đăng ký tờ khai hải quan mới đối với hàng hóa nhận chuyển nhượng và được miễn thuế nhập khẩu với điều kiện giá chuyên nhượng không bao gồm thuế nhập khẩu. Tổ chức, cá nhân chuyên nhượng hàng hóa không phải nộp lại số thuế nhập khẩu đã được miễn

...d) Trường hợp chuyên nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thuộc đối tượng ưu đãi đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác, chủ dự án thông báo các chi tiêu thông tin quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục VIIa ban hành kèm theo Nghị định này thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hoặc theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan hải quan nơi tiếp nhận thông báo Danh mục miễn thuế trước khi chuyên nhượng dự án và không phải nộp lại số tiền thuế nhập khẩu đã được miễn đối với hàng hóa chuyên nhượng theo dự án. Tổ chức, cá nhân nhận chuyên nhượng dự án phải đăng ký tờ khai hải quan mới

đối với hàng hóa nhận chuyển nhượng và được miễn thuế nhập khẩu nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau: Tại thời điểm chuyển nhượng, dự án đầu tư vẫn thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư; giá chuyển nhượng hàng hóa không bao gồm thuế nhập khẩu; tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng là chủ đầu tư của dự án chuyển nhượng được ghi tại Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh hoặc văn bản có giá trị tương đương”.

Trường hợp dự án ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư được phép tiếp nhận hàng hóa đã được miễn thuế nhập khẩu từ tổ chức, cá nhân khác chuyển nhượng tại Việt Nam để tạo tài sản cố định theo quy định nêu trên phải đăng ký tờ khai hải quan mới đối với hàng hóa nhận chuyển nhượng, được miễn thuế nhập khẩu và tổ chức, cá nhân chuyển nhượng hàng hóa không phải nộp lại số thuế nhập khẩu đã được miễn. Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thuộc đối tượng ưu đãi đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác, chủ dự án không phải nộp lại số tiền thuế nhập khẩu đã được miễn đối với hàng hóa chuyển nhượng theo dự án và tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng dự án phải đăng ký tờ khai hải quan mới đối với hàng hóa nhận chuyển nhượng, được miễn thuế nhập khẩu nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định.

Đề nghị Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh Vinfast căn cứ các quy định nêu trên và đối chiếu thực tế của Công ty để thực hiện.

2. Về việc miễn thuế nhập khẩu theo thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ


Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 18/2021/NĐ-CP quy định: “*Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong các trường hợp đặc biệt khác được Thủ tướng Chính phủ quyết định miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu từng trường hợp cụ thể trên cơ sở đề nghị của Bộ Tài chính”.*

Căn cứ quy định nêu trên, Tổng cục Hải quan có chức năng, nhiệm vụ báo cáo Bộ Tài chính để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định miễn thuế theo thẩm quyền trong các trường hợp đặc biệt.


Tuy nhiên, theo trình bày của Công ty tại các văn bản trên, Tổng cục Hải quan chưa có cơ sở xác định hàng hóa chuyển nhượng của Công ty thuộc trường hợp đặc biệt (khác với các trường hợp thông thường khác) để trình cấp có thẩm quyền xem xét miễn thuế theo quy định do hoạt động chuyển nhượng hàng hóa nhập khẩu đã được miễn thuế của Dự án thuộc Công ty Vinfast sang Công ty VIG là công việc trong nội bộ Tập đoàn Vingroup, giữa các cổ đông với nhau do đây bản chất là hoàn vốn cho công ty con, chuyển tiền để hạch toán kế toán, máy móc thiết bị không chuyển dịch vật lý và vẫn nằm tại nhà máy của Công ty Vinfast; sau khi tiếp nhận Công ty VIG thực hiện hạch toán kế toán và khấu hao tài sản theo quy định. Mặt khác, hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động sản xuất ô tô điện của Dự án đã được miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại khoản 11, khoản 13 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Điều 15 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 (nay là Luật Đầu tư số 61/2020/QH14). Như vậy, chính sách ưu

đãi cho Dự án đã thực hiện theo đúng nội dung được nêu tại Quyết định số 1211/QĐ-TTg ngày 24/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Do đó, Tổng cục Hải quan thấy các đề xuất của Công ty chưa có cơ sở để trình Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 18/2021/NĐ-CP .

Tổng cục Hải quan trả lời đề Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh Vinfast được biết./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT. Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Lưu: VT, TXNK (03 bản). 

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nông Phi Quảng